

CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN	
ĐẾN	Số: A 224
	Ngày: 15/4/2020
Chuyên: TCS, TCT, BLS, KSNB	

BÁO CÁO

Chế độ, tiền lương, tiền thưởng của Công ty Thuốc lá An Giang năm 2019

I. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động : Thực hiện theo quy định của nhà nước tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định của nhà nước tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Áp dụng hệ thống thang lương, bảng lương chức danh do công ty xây dựng theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14/05/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Bộ luật lao động về tiền lương, Thông tư số 17/2015/TT-BLĐTBXH ngày 22/04/2015 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xây dựng thang lương, bảng lương, phụ cấp lương và chuyển xếp lương đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước làm chủ sở hữu.

Thực hiện theo quy định của nhà nước tại Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và theo vị trí công việc, hiệu quả công việc và thời gian làm việc. Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động làm việc trong công ty, không sử dụng vào mục đích khác.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: Thực hiện theo quy định của nhà nước tại Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 và Thông tư số 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội và theo Quy chế trả lương, thù lao, trả thưởng của công ty.



2. Báo cáo Quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

**BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA
DOANH NGHIỆP NĂM 2019**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		III	III	III
II	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	125	125	124
2	Mức tiền lương bình quân	1000đ/tháng	13.364	14.427	14.350
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	20.046	21.641	21.352
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	1.500	1.510	1.650
5	Thu nhập bình quân	1000đ/tháng	14.364	15.434	15.459
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
-	Tiền lương của Người quản lý chuyên trách				
1	Bình quân số người quản lý chuyên trách	Người	4,00	4,00	4,00
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	19,25	19,25	19,25
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.647,8	1.969,1	1.969,1
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	34,3	41,0	41,0
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	-	281,9	-
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	-	5,9	-
7	Mức thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	34,3	46,9	41,0
-	Tiền lương của Người quản lý không chuyên trách				
1	Bình quân số người quản lý không chuyên trách	Người	1,00	1,00	1,00
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	3,60	3,60	3,60

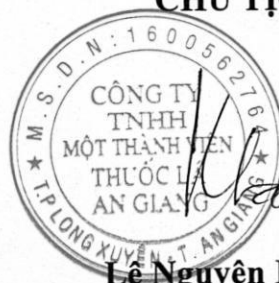
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	78,0	93,2	93,2
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	6,5	7,8	7,8
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	-	15,1	-
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng	-	1,3	-
7	Mức thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	6,5	9,0	7,8

- Nhận xét, đánh giá về quỹ tiền lương, tiền thưởng: Việc xác định quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Người lao động và Người quản lý; Công ty thực hiện đúng theo quy định được hướng dẫn tại Thông tư số 26/2016/TT-BLĐTBXH và Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH, đảm bảo tiền lương gắn với năng suất lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh./.

Nơi nhận:

- Bộ KHĐT;
- TCT TLVN;
- Cty TLSG;
- CT, Ban Giám đốc.
- KSV, TCKT, KTKH;
- Lưu: VT, TCHC.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
CHỦ TỊCH**



Lê Nguyên Khang

